

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 36/2023/HSST
Ngày: 28/9/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Long.

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y DHiều Hmôk.

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Sỹ Vững – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa: Ông Võ Ngọc Bảo – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/9/2023, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thị xã B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Thanh P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 07/8/1994, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: TDP X, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Hà Văn M; Sinh năm: 1947; Con bà: Võ Thị L; Sinh năm: 1955. Anh, chị em ruột: Bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 07 trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2023 đến ngày 15/6/2023; tạm giam từ ngày 16/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Họ và tên: Hà Trường P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27/10/1992, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: TDP X, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm việc tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Hà Thanh H; Sinh năm: 1966; Con bà: Phạm Thị P; Sinh năm: 1961. Anh, chị em ruột: Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2023 đến ngày 15/6/2023; tạm giam từ ngày 16/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Hà Quốc T, sinh ngày: 01/3/2001, có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Hà Văn M, sinh năm 1947, có mặt;

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1978, vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ dân phố Z, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thanh P, sinh năm 1994 và Hà Trường Ph, sinh năm 1992 cùng trú tại TDP X, phường A, thị xã B có quan hệ chú cháu ruột và cùng nghiện ma túy. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, trên đường đi làm về thì Ph, P rủ nhau mỗi người góp 125.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng. Sau đó, P đưa điện thoại di động của mình có thuê bao số 0969749648 để Ph gọi vào số 0337469479 của một người tên T (*không rõ nhân thân, lai lịch*) để hỏi mua ma túy đá về sử dụng, Ph nói “*bán cho em cái ba*” (*nghĩa là Phương mua 300.000 đồng ma túy*) nhưng Ph nói chỉ có 250.000 đồng T có bán không thì T trả lời đồng ý và nói Ph đi đến thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để lấy ma túy, sau đó P điều khiển xe mô tô biển số 47R2 – 1948 của mình chở Ph đi đến thị trấn P huyện K. Đến nơi, Ph tiếp tục gọi điện thoại cho T và được T hướng dẫn đi đến khu vực Trường trung học phổ thông P, thị trấn P thì sẽ có người giao ma túy, đến địa điểm như đã hẹn Ph gặp 01 người thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) chạy xe mô tô đến đưa cho Ph 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy đá, thì Ph đưa cho người này 250.000 đồng, rồi P chở Ph về lại thị xã B. Khi đi ngang qua nhà P thì gặp Hà Quốc T sinh năm 2001, trú tại TDP X, phường A, thị xã B là em trai của P đang nhậu trước hiên nhà, nên Ph rủ T xuống nhà mình để cùng sử dụng ma túy đá. Đến nhà, Ph dẫn P đi vào phòng thờ, rồi Phương lấy 01 ống thủy tinh một đầu phình to, một chai nhựa đã qua sử dụng, dùng kéo đục hai lỗ trên nắp chai, gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh vào để tạo thành bộ dụng cụ hút ma túy hoàn chỉnh. Sau khi chuẩn bị xong bộ dụng cụ sử dụng ma túy thì T đến, Ph nói T đổ ma túy vào ống thủy tinh và dùng quẹt gas đốt vào ống thủy tinh cho ma túy đá tan ra, rồi T là người hút đầu tiên tiếp đến P tự đốt và hút, rồi đến Ph tự đốt và hút, cứ lần lượt theo vòng như vậy các đối tượng sử dụng được 3 đến 4 hơi và khi đang sử dụng ma túy thì bị Lực lượng Công an phường A, thị xã B phát hiện bắt quả tang lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật theo quy định.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 11/6/2023, của Bệnh viện đa khoa thị xã B kết luận: Hà Thanh Ph, Hà Trường P và Hà Quốc T dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

- Vật chứng vụ án CQCSĐT Công an thị xã B thu giữ, gồm:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt; 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục hai lỗ trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 nõ thủy tinh trong suốt bị vỡ phần đầu; 01 quẹt ga màu tím; 01 cái kéo. Đây là công cụ các bị can thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô biển số 47R2-1948; số khung RRKWCHOUM8XP34583; Số máy VTTJL1P52FMHN034583; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ, model: 1280; IMEI: 355188/05/958993/2. Đây là phương tiện của bị can P sử dụng liên lạc và đi mua ma túy để sử dụng, còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSBBH, ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Hà Thanh Ph, Hà Trường P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, tại phần luận tội Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Hà Thanh Ph mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Tuyên xử: Bị cáo Hà Trường P mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo, không tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, mà bị cáo chỉ xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu giữ được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Hà Thanh Ph rú rê bị cáo Hà Trường P, bị cáo Hà Trường P rú rê Hà Quốc T, các bị cáo cùng có hành vi góp tiền mua chất ma túy, chuẩn bị công cụ, địa điểm, rú rê cung cấp chất ma túy Methamphetamine và cùng Hà Quốc T sử dụng tại nơi cư trú của bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát truy tố các bị cáo về tội nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3]. Xét hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo là người có đủ nhận thức và biết rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, thế nhưng do ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo, ngoài ra còn răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Tình tiết tăng nặng: Không.

[6]. Đối với người tên T có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo Hà Thanh Ph, Hà Trường P. Hiện nay chưa làm rõ được nhân thân lai lịch. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Hà Quốc T sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không giúp sức, không có vai trò gì trong hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo Hà Thanh Ph, Hà Trường P nên không cấu thành tội phạm, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[7]. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt; 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục hai lỗ trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 nõ thủy tinh trong suốt bị vỡ phần đầu; 01 quẹt ga màu tím; 01 cái kéo. Đây là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 47R2-1948; số khung RRRKWCHOU8XP34583; Số máy VTTJL1P52FMHN034583; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ, model: 1280; IMEI: 355188/05/958993/2. Đây là phương tiện của bị cáo P sử dụng liên lạc và đi mua ma túy để sử dụng.

Đối với căn nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là của ông Hà Văn M, khi các bị cáo thực hiện hành vi ông Hà Văn M không biết nên không xử lý.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Thanh Ph, Hà Trường P phạm tội **“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên xử: Bị cáo Hà Thanh Ph 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 12/6/2023.

Tuyên xử: Bị cáo Hà Trường P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 12/6/2023.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt; 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục hai lỗ trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 nỏ thủy tinh trong suốt bị vỡ phần đầu; 01 quạt ga màu tím; 01 cái kéo. Đây là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 47R2-1948; số khung RRKWCHOUM8XP34583; Số máy VTTJL1P52FMHN034583; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ, model: 1280; IMEI: 355188/05/958993/2. Đây là phương tiện của bị cáo P sử dụng liên lạc và đi mua ma túy để sử dụng. Đối với căn nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là của ông Hà Văn M, khi các bị cáo thực hiện hành vi ông Hà Văn M không biết nên không xử lý.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Thanh Ph, Hà Trường P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo Hà Thanh Ph, Hà Trường P, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND thị xã B;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thị xã B;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an thị xã B;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Long